

# Mục lục

Lời mở đầu	5
1. Hoài nghi trường học	10
2. Bạn không cần xin phép	17
3. Chẳng ai quan tâm đâu	25
4. Chẳng ai biết gì hết	33
5. Thấu hiểu tuổi thơ	42
6. Yêu bản thân	49
7. Người khác chẳng khác ta mấy đâu	54
8. Hãy tử tế	58
9. Hàn gắn các mối quan hệ	62
10. Quản lí cảm xúc	68
11. Lắng nghe con người trưởng thành bên trong ta	74
12. Nhắm đến sự trưởng thành về cảm xúc	79
13. Hãy nghĩ cho mình nhiều hơn	84
14. Buông bỏ người khác	89
15. Hãy chọn bạn đời cẩn thận	93
16. Hãy bền bỉ khi yêu	99
17. Luôn có kế hoạch B	104
18. Thời gian là hữu hạn	109
19. Hãy tự do	118
20. Không có đích đến nào hết	127
21. Hãy sống vô tư	131

## Lời mở đầu

Thế giới hiện đại xem giáo dục có tầm quan trọng đặc biệt. Chưa bao giờ trong lịch sử nhân loại lại có nhiều nguồn tài nguyên cũng như suy tư cống hiến cho sự phát triển trí tuệ của thế hệ kế tiếp nhiều như vậy. Ở tất cả các quốc gia phát triển, một người mãi đến năm hai mốt tuổi hoặc tâm ấy, hầu như đều chuyên chú vào việc học hành. Trong những gia đình nề nếp, bài tập về nhà có một địa vị gần như thiêng liêng. Một quân đoàn giáo viên, các nhà sư phạm và các viên chức ngành giáo dục được xây dựng để chăm chút kiến thức cho vô số người trẻ cần mẫn, thông qua cỗ máy trường học. Các chính trị gia cánh nào thì cũng đều nỗ lực vượt qua đối thủ bằng cách chứng tỏ ta đây cống hiến hết mình cho sứ mệnh giáo dục. Các kì thi lớn do chính phủ phụ trách thể hiện quyền lực quyết định cuộc đời của

chúng ta; ta vẫn có thể cảm thấy nỗi lo âu, sợ hãi mà nó gieo rắc trong suốt vài thập kỉ kinh hoàng sau đó. Trong một số trường hợp hiếm hoi, ta cảm thấy cuộc đời trở nên chẳng đáng sống nữa nếu như điểm số của ta tệ hại.

Song bất chấp tất cả những điều đó, thật khó mà tìm được một người lớn sâu sắc nào – ở độ tuổi trung niên hoặc sớm hơn – vào những thời khắc khủng hoảng nhất định, lại không nhìn về con đường có phần rối bời của mình trong những năm tháng đi học, và tự hỏi vì sao, giữa bao nhiêu học hành, rèn luyện và quyết tâm sốt sắng nhất, lại có quá nhiều thứ bị lãng quên trong im lặng. Làm sao mà, trong suốt những giờ ngồi trong lớp học, ta lại để vượt những khái niệm cơ bản – những thứ hết sức quan trọng làm nên một cuộc đời tử tế? Làm sao mà ta lại dành quá nhiều thời gian cho các phép tính, hiện tượng xói mòn lớp băng bề mặt, tình hình chính trị ở thành bang Burgundian vào những năm 1400, thơ của Emily Dickinson và phương trình lượng giác, thế mà lại chẳng có thời gian cho những vấn đề nan giải khiến cuộc sống trưởng thành trở nên khó khăn? Tóm lại là, tại sao *không ai từng nói cho chúng ta* những điều đó?

Hiện nay, những suy nghĩ này chỉ tồn tại ở một số ít nơi. Các cuộc thảo luận tập trung quá mức vào vấn đề làm thế nào để học sinh tiếp nhận giáo dục một cách *hiệu quả nhất* chứ không phải là trẻ nên được giáo dục về cái gì. Chương trình giáo dục không được thiết kế dựa trên những nan đề của cuộc sống trưởng thành. Các môn học trong thời khoá biểu, sự phân bố của chúng suốt cả tuần, không hề

phản ánh những gì sẽ khiến cuộc sống trở nên gian lao; nếu không, chúng ta sẽ được nghe nhiều hơn từ các giáo viên về cách giải quyết các vấn đề khó xử trong những mối quan hệ, nỗi buồn phiền nghề nghiệp, về những căng thẳng trong gia đình và nỗi khiếp đảm trước chuyện sống chết... Giả như có người ngoài hành tinh nào đặt chân đến Trái Đất, anh ta hẳn sẽ phải ngạc nhiên lắm khi thấy con người vô tình tự đào tạo mình như thể yêu cầu chính yếu nhất của tuổi trưởng thành chính là sở hữu một loạt kĩ năng chuyên môn, mà không hề biết một thực tế rằng những gì đẩy ta vào bế tắc lại không phải là sơ suất của ta trong hàm ma trận môn đại số hay thì quá khứ hoàn thành trong tiếng Pháp, mà là sự bất lực khi không thể làm chủ những chiều kích cảm xúc trong cuộc sống: năng lực thấu hiểu bản thân, khả năng ứng xử với người mình yêu, con cái hay đồng nghiệp, mức độ tự tin hay khả năng bình tĩnh và nhân từ với chính mình. Chính sự thất bại trong những lĩnh vực ấy, chứ không phải những gì ta học được trong những ngôi trường tốt nhất, mới là thứ đưa đến sự huỷ diệt lặp đi lặp lại những hi vọng tốt đẹp nhất về bản thân.

Khi ta nghiền ngẫm về những điều đáng lẽ mình nên học, thường ta cảm thấy đã quá muộn và quá đổi vô vọng. Ta yếu đuối cho rằng đơn giản là không thể tự dạy chính mình loại kĩ năng cảm xúc mà sự vắng mặt của chúng đã khiến ta phải trả giá đắt, không thể chỉ dẫn cho bất cứ ai về tình yêu hay sự minh triết, về sự viên mãn hay lòng tử tế. Cái giá phải trả cho kiểu buông xuôi này là rất lớn. Làm như

thế nghĩa là mọi thế hệ mới đều phải va chạm lần đầu với những vấn đề mà theo lí thuyết, đã được giải quyết trong tâm trí của những người đi trước. Mọi người trẻ buộc phải khám phá lại một lần nữa, trong những tiếng nước nở đêm khuya, điều mà về mặt lí thuyết đã được biết rất rõ, bàn về cách kết thúc những mối quan hệ, tìm kiếm một sự nghiệp hoặc đối diện với bậc cha mẹ nhiều tổn thương nhưng vẫn đầy thiện ý. Ta buộc mình phải phát minh lại bánh xe và khám phá lại lửa. Ở trường, việc tập trung vào những dòng sông băng và định luật chuyển động vô tình trở thành cái cớ để bỏ qua các quy luật của lòng tốt hoặc nguyên tắc về sự hoà thuận trong gia đình. Tìm hiểu về những cuộc đấu tranh tại toà án ở châu Âu đầu thời kì hiện đại khiến ta không thấy được sự cần thiết phải dành thời gian để hiểu về lịch sử nổi tức giận hoặc tuyệt vọng của chính mình.

Chính trong bối cảnh ấy, ***Trường học cuộc đời – Những điều trường lớp chưa kịp dạy ta*** xuất hiện, cả trong tên gọi lẫn trong hoạt động thực tiễn của nó, như một sự khiêu khích: một lời nhắc nhở rằng nhiệm vụ của một trường học phải vượt xa hơn chương trình giảng dạy đã được chấp nhận hiện tại, để thấu gộp tất cả những gì có quyền năng phá hoại cuộc đời của một người trưởng thành. Việc nhấn mạnh từ “chưa kịp” trong tiêu đề không phải ngẫu nhiên; nó khiến ta phải chú ý đến những cách về cơ bản là vô ý, qua đó ta đã để các chủ đề quan trọng vượt ra khỏi phạm vi giáo dục. Không có âm mưu nào hết – dù nghĩ thế sẽ thấy dễ chịu hơn – đây chỉ là một dạng bỏ sót và ngẫu nhiên. Không

có lí do chính đáng hay lí thú nào cho việc ta phải đợi quá lâu để phát hiện những bài học có thể tạo ra khác biệt đến vậy – cũng như chẳng có lí do gì để mỗi người trong chúng ta không cần phải loạng quạng trong bóng tối như thế, khi mọi lời giải thích và lí thuyết sáng tỏ rục rờ đã sẵn tồn tại.

Một vài thứ ta phải chịu đựng là không thể tránh khỏi; tiền đề của cuốn sách này là, có nhiều rắc rối, nhiều hơn những gì ta dám hi vọng, mà ta có thể vượt qua, nhờ vào những bài học bổ sung vào những gì còn khuyết thiếu.

*Trường học cuộc đời – Những điều trường lớp chưa kịp dạy ta* là tập hợp những bài học thiết yếu nhất, được truyền tải trực tiếp và nhân văn, về các chủ đề từ tình yêu đến sự nghiệp, chấn thương thời thơ ấu đến nỗi cô đơn. Nội dung của cuốn sách là những gợi mở để chúng ta tìm đến cuộc sống tử tế hơn, phong phú hơn và đích thực hơn – và hoàn thiện nốt những điều mà chúng ta chưa được học ở nhà trường. Cuốn sách nhỏ này là bài tập về nhà để giúp chúng ta tận dụng tối đa phần còn lại của cuộc đời mình.

# 1. Hoài nghi trường học

Ta đều biết trường học không dạy ta tất cả mọi điều trong cuộc sống, nhưng có một thứ mà trường học giỏi vô song, nói theo một cách tinh tế song đầy mạnh mẽ, là gửi đi thông điệp về tầm quan trọng của nó đối với cuộc sống viên mãn của bất cứ người nào. Theo cả con đường vi mô lẫn vĩ mô, trường học dạy chúng ta rằng những người tuân thủ các mệnh lệnh của nó thì sẽ thành công – và ngược lại, những người khăng khăng nghi ngờ, chối bỏ và bất tuân nó sẽ cảm chắc thất bại. Ngay từ độ tuổi rất dễ bị ảnh hưởng, chúng ta đã khắc sâu ấn tượng rằng trường học là quan toà tối hậu quyết định ai sẽ thành công và ai sẽ lạc lối.

Khi những bậc phụ huynh bối rối đang cố gắng trấn áp nỗi sợ hãi trước những gì sẽ đến với cái con người bé nhỏ quý giá và dễ tổn thương, mà họ đã thành công đem đến thế gian này, thì (cũng dễ hiểu thôi) họ sẽ bám vào thành tích ở trường như là một chỉ dấu đáng tin cậy rằng mọi thứ đang diễn ra tốt đẹp. Những lo lắng bất tận – về sức khỏe, tiền bạc, địa vị, tình yêu, tình bạn, tiếng tăm của đứa trẻ – hứa hẹn sẽ được chế ngự, chỉ cần đỗ cho đứa trẻ làm bài tập về nhà đúng hạn. Những nhieć móc của phụ huynh là kết quả của một nỗi lo lắng hiện sinh đặt hết lên một yếu tố mà, đến một thời điểm nhất định, nó tỏ ra mình có sức mạnh bảo đảm tương lai: đó là kết quả cuối kì. Chao ôi, người ta cần đến không biết bao nhiêu sự tỉnh táo để không khoái chí khi giáo viên lịch sử bảo rằng con họ thực sự tỏ ra có năng khiếu trong phần hỏi đáp lịch sử, hay để không hoảng sợ khi tổ trưởng tổ toán cho thấy con họ cầu thả lúc vẽ nốt đồ thị phân bố. Trường học, với những toà nhà, lễ nghi và giáo viên, không chỉ phát một vài bằng cấp cho chúng ta; mà còn đòi nắm trong tay chương trình học cốt yếu của cuộc đời.

Phải mất một thời gian rất dài thì một bài học đạo đức phức tạp hơn mới xuất hiện: những học trò xuất sắc ở trường học lại chưa chắc sẽ suôn sẻ trong cuộc sống, xét về lâu về dài. Và ngược lại. Những ngôi sao quá khứ, những người biết chính xác làm thế nào để đạt điểm cao có thể bây giờ lại phải tự vấn về con đường họ chọn – liệu nó có dẫn đến hạnh phúc hay thậm chí sự công nhận trong thế giới bên ngoài? Họ có thể èo uột và mông lung, không thể

hình thành những tình bạn đích thực, hay cũng có thể thái quá và cô đơn trong những mối quan hệ. Con đường tưởng như chắc chắn thành công thì lại dẫn đến bao muộn phiền.

Giờ đây, chúng ta không nên quá ngạc nhiên trước một thực tế: chương trình nhà trường không nhất thiết được thiết kế bởi những người thường gặp phải, hoặc có kinh nghiệm, hoặc có năng lực giải quyết những thứ rắc rối ở thế giới bên ngoài. Chương trình học cũng không được xây dựng trên cơ sở nghiên cứu sâu sát những yếu tố mang tính quyết định đối với cuộc sống hạnh phúc của người trưởng thành. Nhìn theo lịch sử, chúng bị ảnh hưởng, về mặt kiến thức, bởi một loạt những lực khá ngẫu nhiên khi những lực ấy tiến hoá qua mấy trăm năm – được định hình bởi chương trình giảng dạy của các tu viện trung cổ, bởi tư tưởng về học tập dựa trên thực tế của một số nhà giáo dục người Đức thế kỉ XIX, và bởi thái độ đề cao ngữ pháp và logic của người Hi Lạp cổ đại, cùng nhiều tác nhân khác nữa. Giáo dục đại chúng mới chỉ xuất hiện và tồn tại được khoảng hai trăm năm. Nhân loại đã tốn một lượng công sức ghê gớm chỉ để tìm một căn phòng đủ ánh sáng, một chỗ ngồi, một giáo viên năng lực vừa phải và một cuốn sách bài tập cho tất cả mọi người. Chúng ta vẫn chỉ đang trong giai đoạn mò mẫm xem cái gì mới thực hiệu quả.

Điều này giúp giải thích một số thói quen tư duy rất đáng ngờ, mà trường học rốt cục vẫn bất chấp khắc sâu vào óc ta. Nhà trường nói với chúng ta rằng hầu hết những điều quan trọng nhất đều đã được tìm ra, *cái đang có* chính là

*tất cả những gì có thể có.* Nhà trường khó cưỡng lại cái ham muốn cảnh báo chúng ta về những hiểm nguy của sự độc đáo. Họ có những chủ đề cho sẵn để chúng ta thảo luận, và phải ít nhiều làm xao nhãng chúng ta để ta không đi quá xa những ý tưởng của họ. Họ dạy chúng ta sắp xếp lại các khái niệm chứ không phải là tạo ra chúng. Họ dạy chúng ta làm theo chứ không phải thay đổi hay kì vọng.

Cùng với đó, trường học dạy chúng ta tôn trọng người có thẩm quyền, hơn là hình dung rằng – theo một nghĩa gây nhiều cảm hứng – rằng trong nhiều lĩnh vực, thực ra chẳng có ai biết chính xác điều gì đang diễn ra. Họ muốn chúng ta giơ tay và chờ được gọi. Họ muốn chúng ta hỏi xin phép. Họ dạy cho chúng ta tất cả mọi thứ, trừ hai kĩ năng mà theo nhiều cách sẽ là yếu tố quyết định chất lượng cuộc sống của người trưởng thành: biết chọn đúng nghề cho bản thân và biết hình thành những mối quan hệ tốt đẹp. Họ sẽ dạy chúng ta về phân chia tế bào và cách đo chu vi hình tròn rất lâu trước khi đến những chủ đề cốt lõi (và ngạc nhiên thay, lại là thứ có thể dạy được): Công việc và Tình yêu.

Nhưng tất nhiên, để thành công trong cuộc đời không có nghĩa là ta phải thất bại thảm hại ở trường học. Và cũng như vậy, chẳng có gì là khôn ngoan ở những kẻ nổi loạn, những học sinh hỗn hào mắng chửi giáo viên, nhuộm tóc, hút thuốc trong toa-lét và rồi sau nhiều năm sưng sĩa chống đối, rốt cục sẽ làm một công việc bình thường tại một thị trấn tàn tạ. Một cuộc sống tốt đẹp đòi hỏi chúng ta phải làm hai điều tương đối rắc rối: biết cách thoả hiệp với luật lệ đủ để không

sa lầy vào những cuộc đối đầu không cần thiết với quyền lực; và đồng thời không bao giờ tin tưởng một cách quá mù quáng hoặc thụ động vào những giá trị lâu dài của tất cả những gì chúng ta được yêu cầu học. Bề ngoài chúng ta phải tỏ ra ngoan ngoãn còn bên trong lại sâu sắc, sáng suốt.

Điều chúng ta cần làm nhất là nhớ phải rời khỏi nhà trường. Thực tế thì hầu hết chúng ta đều rời khỏi trường học phổ thông khi được 18 tuổi – một sự kiện sẽ được khắc sâu thật sống động trong kí ức và gắn liền với lễ kỉ niệm và cảm xúc đáng nhớ. Nhưng thực ra nhiều người đã không thể rời khỏi trường học vào thời điểm đó. Trong một phần thẩm sâu thuộc trí óc ta, có thể chúng ta vẫn chần chừ dù đã trưởng thành, không phải trong một lớp học thực sự, mà là trong cách tư duy của chúng ta, bị nhốt chặt trong những kiềm toả của một thế giới quan do nhà trường thiết lập – và điều đó sẽ dẫn đến bất hạnh và tổn thương ở những mức độ ghê gớm và hoàn toàn có thể tránh được.

Điều trước nhất, thế giới quan nhà trường khuyến khích một niềm tin rằng những người có thẩm quyền biết rằng họ đang làm gì và việc của ta là ngoan ngoãn nghe lời. Ta còn cảm thấy rằng mọi việc đều nên – khi nó diễn tiến tốt đẹp – gây cho ta một cảm giác cơ bản là khó chịu, chán ngắt và có phần vô nghĩa, giống như cảm giác mà bài tập về nhà từng mang đến. Trường học dạy chúng ta quên đi hoặc ngó lơ những dấu hiệu mà nỗi buồn chán ném vào ta. Và bởi vậy, nơi ấy có thể dạy chúng ta thái độ nhẫn nhục ở mức độ nguy hiểm.



Đồng thời, trường học dạy chúng ta rằng quyền lực thì nhân từ, rằng “họ” (những người hiểu biết, máy móc, những vĩ nhân) muốn điều tốt cho chúng ta, họ nói nhân danh những lợi ích lâu dài của chúng ta: “Chúng tôi sẽ trông nom bạn. Nếu bạn tuân theo luật lệ của chúng tôi, bạn sẽ phát triển. Kì thi (và tất cả những con đẽ của nó) về cơ bản là chính xác. Họ, những người hiểu biết, đã tìm ra được bài kiểm tra tối hậu cho giá trị của bạn. Điểm số nói lên con người của bạn.”

Ta không cần phải ngồi trong lớp học địa lí thì mới có nguy cơ trở thành nô lệ cho suy nghĩ này. Chúng ta có thể ở một văn phòng bán bàn ghế ngoài trời và ta sẽ nghĩ như thế; chúng ta có thể đã làm cha mẹ và có bề ngoài của người trưởng thành, thế nhưng ta vẫn sống trong vòng kiềm toả, như thể luôn có những “kì thi” buộc phải vượt qua, có những chiếc cúp buộc phải giành lấy.

Vậy rốt cuộc phá vỡ khuôn khổ nghĩa là gì? Rời khỏi trường học rốt cuộc nghĩa là gì? Tức là biết được một vài thứ sau: rằng không có gì đảm bảo cho một con đường thành đạt từ những nhân vật có thẩm quyền. “Họ” không biết. Không ai biết cả (thật may làm sao). Con đường an toàn lại có thể hoàn toàn gây nguy hại đến sự phát triển của chúng ta.

Cảm giác nhàm chán là một công cụ sống còn. Nó nói cho chúng ta biết rằng điều gì đang từ từ giết chết chúng ta – và nhắc nhở chúng ta rằng thời gian là hữu hạn.

Chúng ta không nên khắt khe với bản thân vì đã nấn ná lâu nhường ấy. Trường học là một hệ thống có sức ảnh hưởng ghê gớm. Chúng ta bắt đầu đến trường khi còn rất nhỏ. Trong hơn một thập kỉ, trường học là tất cả những gì ta biết đến, nó là thế giới bên ngoài – và cũng là thứ mà những người yêu quý ta nhất nói rằng ta nên tôn trọng. Trường học tuyên ngôn đầy tự tin không chỉ về chính nó mà còn về cuộc sống nói chung. Trường học được xem như một phương tiện chuẩn bị cho toàn bộ sự tồn tại của ta. Nhưng tất nhiên, điều chủ yếu trường học làm được là chuẩn bị cho chúng ta đến nhiều trường học hơn nữa; nó là một nền giáo dục dạy cách phát triển bên trong những quy tắc hết sức đặc thù của nó – những quy tắc ấy chỉ có một mối liên hệ mong manh với thế giới ngoài kia mà thôi.

Ý thức được tất cả những điều ấy, chúng ta sẽ làm một điều nghe rất lạ lùng: cuối cùng ta cũng đủ dũng cảm để rời bỏ trường học trong ta, dù là ở độ tuổi 28, 35 hay 62, và bắt đầu học những gì ta cần để tôn trọng tiềm năng và hạnh phúc của mình, những giá trị cốt lõi đích thực mà chúng ta rất có thể đã bỏ lỡ quá lâu.